

# ĐẢNG CỘNG SẢN VỚI VĂN HÓA, VĂN NGHỆ

◆ GS. HÀ MINH ĐỨC

## 1. K. Marx và F. Engels: Tính Đảng là tiêu chuẩn cao nhất về thẩm mỹ và lịch sử

Năm 1948 *Tuyên ngôn Đảng cộng sản* do K. Marx (1818-1883), F. Engels (1820-1895) soạn thảo được xuất bản tạo nên một sự chấn động lớn trong dư luận, chính trị xã hội.

K. Marx, F. Engels với nhiều công trình khoa học như *Gia đình thần thánh*, *Hệ tư tưởng Đức*, *Chống Duhring*, *Biện chứng pháp tự nhiên* và *Tư bản* – một bộ luận chiến khổng lồ – đã khẳng định tính đúng đắn của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử cùng nhiều luận điểm khoa học tiến bộ về kinh tế, xã hội học. Muốn khẳng định phải phê phán những vật chướng ngại hàng trăm năm lịch sử, phê phán triết học duy tâm, phê phán quan điểm siêu hình, phê phán các quan điểm kinh tế bảo vệ cho trật tự kinh tế của chủ nghĩa tư bản. Tuy nhiên, phê phán tận bản chất, bản thể đạo đức, lối sống của xã hội tư sản, K. Marx, F. Engels hoan nghênh và cần đến sự phê phán của văn học, nghệ thuật. K. Marx, F. Engels là những nhà hoạt động chính trị, nhà triết học nhưng rất am tường về văn nghệ.

Thời thanh niên K. Marx có làm thơ và có thơ hay ca ngợi tự do và ca ngợi tình yêu với Jenny. Một ý chí, một khí phách, một bản lĩnh đã sớm bộc lộ qua những vần thơ ấy:

“Ta không thể sống lặng yên

Khi cả tâm hồn ta đang rực cháy

Ta không thể sống buông tay không chiến đấu

Không bao tấp trong giấc ngủ chập chờn

Ta không thể kéo lê thế kỷ thảm thương

Khung cảnh biếng lười và nhục nhã

Dững cảm và chí hướng

Cho con người quyền lực vô biên”

(*Những bài ca cuồng nhiệt*)

K. Marx say mê các tác phẩm văn chương có giá trị từ thơ cổ Hi Lạp đến thời tư bản chủ nghĩa. Trả lời câu hỏi của con gái Laura về sở thích của cha trong cuộc sống - kể cả văn học nghệ thuật - K. Marx nhắc đến những tên tuổi lớn như Shakespeare, Goethe... Nhân vật trong văn chương mà K. Marx yêu thích nhất cũng chuẩn mực và có giá trị.

F. Engels, thời tuổi trẻ, đã từng viết kịch, yêu thích và sưu tầm văn nghệ dân gian. Ông sớm kết thúc các hoạt động sáng tác để đi vào con đường đấu tranh trên các lĩnh vực chính trị, triết học, hoạt động xã hội và phong trào. Tuy nhiên, văn nghệ vẫn là người bạn, là món ăn tinh thần không thể thiếu. Với ông, văn học, nghệ thuật không chỉ là đối tượng tiếp nhận, thưởng thức mà còn tham gia chỉ đạo, phân tích, phê phán.

K. Marx, F. Engels đều đồng cảm và có sở thích gần gũi văn nghệ. Với các tác phẩm của thời kỳ tư bản K. Marx, F. Engels yêu thích những tác phẩm của chủ nghĩa hiện thực Pháp và Anh - những tác phẩm đã phê phán, vạch trần những bất công, tàn ác của



chủ nghĩa tư bản, một chế độ không hứa hẹn sự tồn tại vĩnh hằng (H. Balzac được đặc biệt ca ngợi ở nội dung phản ánh và xu hướng biện chứng của sự phát triển với Zola nặng cảm quan tĩn tại). K. Marx đặc biệt ca ngợi chủ nghĩa hiện thực Anh với các tác giả Ch. Dickens, W. Thackeray, Ch. Brontë. Điều này thể hiện sự vận dụng quan điểm giai cấp để đánh giá một tác giả, tác phẩm. F. Engels, trong bức thư gửi Acternet - tác giả cuốn *Cô gái thành thị* - yêu cầu người viết miêu tả thêm phần tích cực của thợ thuyền, công nhân vì họ đã có tiếng nói và vị trí trên diễn đàn chính trị. Cả hai đều chung quan điểm: trong hoạt động phê phán nói chung, về chính trị, triết học và văn nghệ nói riêng, phải dựa trên nguyên tắc và tiêu chuẩn cao nhất là tính Đảng. Tính Đảng trong văn nghệ thể hiện khi tiêu chuẩn của sự phê phán không thuần túy ở mặt thẩm mỹ mà còn ở tiêu chuẩn chính trị. Đối với những nhà văn chịu ảnh hưởng trực tiếp của phong trào cách mạng thì sự phê phán càng phải thể hiện được tiêu chuẩn cao nhất là tính Đảng.

Trong bức thư F. Engels gửi cho Ph.I. Latxan khi Latxan còn là thành viên tích cực của Đảng, ông viết: "Như bạn thấy đấy, cả trên góc độ thẩm mỹ lẫn trên góc độ lịch sử, tôi đưa những yêu cầu đặc biệt cao thậm chí cao nhất đối với tác phẩm của bạn và chỉ với cách làm việc như vậy tôi mới có thể nêu ra một vài điều bắt bẻ sẽ là bằng có tốt nhất chứng minh sự tán thưởng của tôi. Bởi vì giữa chúng ta với nhau đã là lĩnh vực phê bình bản thân đều tất yếu mang tính chất thẳng thắn nhất"<sup>1</sup>.

## 2. V. I. Lenin: *Tổ chức Đảng và văn học Đảng là một tiên đoán lịch sử*

Lenin có nhiều bài viết về tính Đảng trong văn hóa, văn nghệ nhưng *Tổ chức Đảng và văn học Đảng* là tiêu biểu nhất. Bài viết ra đời năm 1905 trong tình hình "Một hai thập kỷ đầu tình hình văn nghệ khá phức tạp nhưng cũng có những thuận lợi cơ bản: "Hiện nay chín phần mười có thể thành văn học Đảng, hơn nữa lại có thể thành văn học Đảng một cách hợp pháp". Song đối lập tới tình thế đó là các chủ nghĩa cá nhân tư sản, chủ nghĩa vô chính phủ kiểu ông chủ, chủ nghĩa đầu cơ danh vị... và nguyên tắc tính Đảng phải ra đời. Văn kiện *Tổ chức Đảng và văn học đảng* phải được công bố tạo dư luận và ảnh hưởng to lớn. Sớm dĩ phải đặt ra vấn đề như vậy vì thời kỳ này, nhiều nhà thơ viết theo kiểu tự do vô chính phủ. Chẳng hạn, Bryusov viết:

"Đâu rồi bão táp sức mạnh của hủy diệt

Ta là tiếng nói của người ta say trong cơn  
cường nhiệt của người

Ta kêu gọi hãy phá hoại những nền móng  
lâu đời

Và tạo nên những khoảng trống cho  
những mùa gieo của mai sau".

Ngay cả Dmitry Sergejevich Merezhkovsky, nhà văn, nhà phê bình, nhà thơ có tên tuổi cũng lạc điệu:

"Ra sao thì ra, mặc kệ

Ba nữ thần quay sợi<sup>2</sup>

Đã chán ngấy hết từ lâu

Trước kia là tro bụi

Thì sau này cũng là tro bụi"

Trong tình hình đó, phải có tiếng nói



chính thống mạnh mẽ, quyết đoán để vừa tập hợp lực lượng cách mạng vừa phê phán kẻ thù địch: “Sự nghiệp văn học phải thành một bộ phận trong sự nghiệp toàn thể của giai cấp vô sản, thành một cái bánh xe nhỏ, một cái đinh ốc trong bộ máy dân chủ xã hội thống nhất do toàn đội tiên phong giác ngộ công nhân điều khiển sự nghiệp; văn học phải thành một bộ phận khăng khít của công tác tổ chức, có kế hoạch thống nhất của Đảng dân chủ xã hội”. Văn kiện đề ra những nguyên tắc cứng rắn, công khai mặc cho những lời dèm pha của Plekhanov, Axenrot mặc cho sự bức tức của những nhà văn “siêu nhân”, những nhà văn kiểu ông tướng vô chính phủ, luôn xem sự nghiệp văn học là của cá nhân, là những đỉnh cao vượt lên những hoạt động xã hội thông thường. “Chiếc đinh ốc nhỏ và bánh xe nhỏ” là cách nói mỉa mai của Axenrot đã được sử dụng để phản công lại cho cách nói nghiêm chỉnh.

Khẳng định những nguyên tắc cứng rắn và cũng là đặc điểm chung của các hoạt động ý thức, hoạt động tinh thần của xã hội, Lenin lại chỉ ra tính riêng, tính đặc thù của văn học. Văn học là một hoạt động sáng tạo với sự chỉ đạo của ý thức, sự rung động của trái tim, của trí tưởng tượng, sự tìm tòi của chủ thể và phong cách thể hiện nên không thể đánh đồng với mọi hoạt động ý thức khác.

Trong văn kiện *Tổ chức Đảng và văn học Đảng* Lenin tiếp tục chỉ rõ: “Đương nhiên, sự nghiệp văn học ít thích hợp nhất đối với một sự cào bằng máy móc đối với sự san bằng đối với việc số đông thống trị số ít. Đương nhiên, trong sự nghiệp đó, tuyệt đối phải đảm bảo phạm vi hết sức rộng rãi cho

sáng kiến cá nhân, cho khuynh hướng cá nhân, cho tư tưởng và sức tưởng tượng cho hình thức và nội dung”. Có thể nói, đây thật sự là một văn kiện hoàn chỉnh, vừa đảm bảo nguyên tắc cứng rắn của tính Đảng - những khuôn phép cơ bản để xây dựng một nền văn học cách mạng - vừa mềm dẻo, thấu hiểu đặc điểm riêng của hoạt động sáng tạo văn học, thực sự chi phối những rung động của tình cảm, của trí tưởng tượng, của phong cách sáng tạo cá nhân. Văn kiện *Tổ chức Đảng và văn học Đảng* là một tiên đoán lịch sử được viết ra từ năm 1905, khi Cách mạng Tháng Mười chưa xảy ra, văn học còn chịu sự kiểm soát của chế độ thống trị. Trên mười năm sau, nguyên tắc tính Đảng đã trở thành một mệnh lệnh trái tim mọi người, thúc đẩy sáng tạo cho nền văn học Xô-viết suốt trong bảy thập kỷ hoạt động.

**3. Hồ Chí Minh: “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”; “Văn hóa, nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy”**

Sau ba mươi năm hoạt động cách mạng ở nước ngoài, tháng 01.1941 Chủ tịch Hồ Chí Minh về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Hội nghị Trung ương lần thứ 8 do người chủ trì đã đề ra những nhiệm vụ lớn của cách mạng. Mặt trận Việt Minh ra đời với sự hình thành của các đoàn thể cứu quốc (Nông dân Cứu quốc, Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc và Văn hóa Cứu quốc), tổ chức trực tiếp tập hợp các nhà văn cách mạng tham gia các hoạt động yêu nước góp phần đấu tranh giải phóng dân tộc.

Trong thời kỳ hoạt động bí mật, Hồ Chủ tịch đã có những đóng góp trực tiếp cho



công tác văn hóa, văn nghệ với tư cách là vị lãnh tụ đồng thời với tư cách nhà thơ, nhà văn-chiến sĩ. Trong cảnh lao tù của nhà tù Tưởng Giới Thạch, Người vẫn giữ vững phẩm chất kiên cường, bất khuất của người chiến sĩ cộng sản, giàu lòng nhân ái, lạc quan cách mạng. Những phẩm chất trên được bộc lộ trong tập *Nhật ký trong tù* - một tập thơ giá trị, bảo vật của quốc gia - tỏa sáng về tư tưởng tình cảm cách mạng. Thông thường, người ta thường nói trong thơ có nhạc, có họa, thậm chí có quý. Người xác lập một nguyên tắc mới:

“Thơ xưa yêu cảnh thiên nhiên đẹp  
Mây, gió, trăng, hoa, tuyết, núi sông  
Nay ở trong thơ nên có thép  
Nhà thơ cũng phải biết xung phong”

Điều kỳ lạ là trong cảnh ngục tù, Người vẫn nghĩ đến văn hóa. Hoạt động tinh thần quan trọng, nhiều màu vẽ được Người gom lại trong một định nghĩa chuẩn mực (cũng viết trong tập *Nhật ký trong tù*): “Vì lẽ sinh tồn cũng như vì mục đích cuộc sống, con người sáng tạo ra, phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, nghệ thuật, văn học, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về ăn mặc ở và phương tiện phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo đó là văn hóa. Văn hóa sử dụng tổng hợp mọi phương thức sinh hoạt cùng với những biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhiều thích ứng những nhu cầu nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống những đòi hỏi của sự sinh tồn”<sup>3</sup>.

Trong thời kỳ tiền khởi nghĩa, Người cũng làm nhiều thơ, những bài thơ giàu chất thép, những bài thơ có vị trí xứng đáng

trong nền thơ ca cách mạng, như các bài *Ca công nhân*, *Ca nông dân*, *Ca du kích*... Tất cả là vũ khí tinh thần đánh địch có hiệu quả. Một lần đồng chí Trường Chinh hỏi Người về tiêu chuẩn một bài thơ hay, Người trả lời: thơ hay phải có “tác dụng thiết thực”.

Cách mạng Tháng Tám thành công, Người đặc biệt chăm lo đến công tác diệt giặc đói, xóa nạn mù chữ, với mong ước cháy bỏng: mọi người dân “ai cũng được học hành”.

Tại Đại hội Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất, Người đến dự, chỉ đạo và đề ra phương châm tỏa sáng về văn hóa “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”.

Chưa từng có một nhà văn hóa, văn nghệ nào tôn vinh giá trị văn hóa đến mức ấy.

Bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp, Người cùng Đảng, Nhà nước đề ra phương châm “Kháng chiến hóa văn hóa và văn hóa hóa kháng chiến”. Hai nhiệm vụ trên tương là nhiệm vụ thứ yếu so với yêu cầu trực tiếp của cuộc kháng chiến nhưng thực ra đó là cách nhìn chiến lược tiếp sức, tiếp năng lượng cho cuộc chiến đấu. Năm 1947, Người viết tác phẩm *Đời sống mới* (ký tên Tân Sinh). Trong tình hình cần tập trung sức người, sức của, vật chất và tinh thần vào cuộc chiến đấu; cuộc sống của nhân dân còn vất vả thiếu thốn gian lao nhưng theo Người, việc cần làm phải làm, việc hôm nay không thể để đến ngày mai là “phải thực hành đời sống mới là Cần, Kiệm, Liêm, Chính” bởi đây là “một điều cần kíp cho công cuộc cứu quốc và kiến quốc”. Sau hàng trăm năm, dưới ách thống trị của thực dân phong kiến, kẻ thù kìm hãm nhân dân trong vòng lạc



hậu ngu dốt, với nhiều hủ tục lạc hậu, cần phải gạt bỏ những cái tiêu cực, xấu xa; xây dựng một nếp sống mới. Với mỗi cá nhân, gia đình, cơ quan, đoàn thể phải có nếp sống mới mà trên hết là tư tưởng mới. Công việc ích quốc lợi dân này phải do nhân dân, tập thể, cá nhân cùng hợp sức thi hành.

Về cá nhân, người nhắc nhở những điều cần thiết: “Về tinh thần, một là sốt sắng yêu Tổ quốc. Việc gì lợi cho nước, phải ra sức làm. Việc gì hại cho nước, phải hết sức tránh. Hai là sẵn lòng công ích...Ba là mình hơn người thì chó kiêu căng. Người hơn mình, thì chó nịnh hót. Thấy của người thì chó tham lam. Đối của mình thì chó bủn xỉn. Cách ăn mặc phải sạch sẽ, giản đơn, chất phác, chó lượt thướt, xa xỉ, lòe loẹt. Cách làm việc, phải siêng năng, có ngăn nắp, có tinh thần phụ trách, đã làm việc gì thì làm cho kỳ được, làm đến nơi đến chốn. Chó có làm dối. Cách cư xử, đối với đồng bào thì nên thành thực, thân ái, sẵn lòng giúp đỡ. Biết ham học.... Ai cũng làm như thế thì tự nhiên nước Việt Nam ta trở nên một nước mới, một nước văn minh.”

Nói tóm lại, các tiêu chuẩn đời sống mới cho mọi người đều tập trung vào cần, kiệm, liêm, chính.

Cùng thời gian 1947, Người viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* với bút danh XYZ. Tác phẩm này đề cập đến văn hóa ở cấp độ khác, vừa xây dựng nề nếp tư tưởng vừa phê phán những cái lạc hậu trong tư duy, trong hành động và công việc của đảng viên và cán bộ cơ quan. Ở tác phẩm này, Người sử dụng hiệu quả phê bình và tự phê bình có cơ sở triết học, chính trị vững chắc mang tính khoa học. *Đời sống mới* cũng như *Sửa*

*đổi lối làm việc* là những tác phẩm mang tính chiến lược, vừa vận dụng hiệu quả sát đối với những vấn đề thời sự vừa có giá trị với tổng hợp. Năm 1951, trong *Thư gửi các họa sĩ nhân dịp triển lãm hội họa*, Người nêu lên tầm quan trọng của hoạt động văn hóa, văn nghệ và người nghệ sĩ: “Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy. Cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ nhất định tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, trước hết là công - nông - binh”.

Xem văn hóa, nghệ thuật là một mặt trận như các mặt trận quân sự, kinh tế, chính trị tức là đề cao văn hóa nhưng cũng nói lên tầm quan trọng và trách nhiệm nặng nề của hoạt động này. Danh hiệu “Nhà văn-chiến sĩ” là món quà tinh thần cao quý mà Người dành cho văn nghệ sĩ. Và văn nghệ sĩ phải phấn đấu cho xứng đáng với danh hiệu ấy. Tiếp tục những năm sau, Người có những bài viết sâu sắc phê phán chủ nghĩa cá nhân. Người coi đây là kẻ thù nguy hiểm. Người cũng có những suy nghĩ và đề ra những chuẩn mực về đạo đức cách mạng như một cương lĩnh nhập tâm của người cán bộ cách mạng. Tất cả đều thể hiện tính Đảng trong hoạt động chính trị, văn hóa, văn nghệ ■

#### Chú thích:

<sup>1</sup> tr. 774

<sup>2</sup> Tức Evnomya, Dike và Eirene tượng trưng cho thời gian

<sup>3</sup> Hà Minh Đức (2003), *Tác phẩm Hồ Chí Minh - cẩm nang của Cách mạng Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.